

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị L**, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Kim T**, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Xóm H, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Kim T, sinh năm 1981 và chị Trần Thị Lý, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên đương sự thoả thuận anh Nguyễn Kim T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên là Nguyễn T Kiên, sinh ngày 15/01/2006; chị Trần Thị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên là Nguyễn

Thị Phương Thảo, sinh ngày 22/01/2008 và con **Nguyễn Hoàng A**, sinh ngày **04/02/2015** cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi), **chị Trần Thị L** và anh **Nguyễn Kim T** không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Kim T và chị Trần Thị L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản **anh, chị** thực hiện quyền này; đồng thời **anh T và chị L** không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về quan hệ tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: **Chị Trần Thị L** nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo **biên lai số 0007771 ngày 03/12/2021** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại **150.000đ** tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- **UBND xã H;**
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lê Văn Phú